

Bản án số: 114/2024/HS-ST

Ngày: 31/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Anh Thư;
- Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2024/HSST-QĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/HSST-QĐ ngày 23/5/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1989, tại: Bình Thuận; nơi thường trú: Khu phố Phú Hải, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Đinh Thị U, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

1. Bà Dương Thị T2, sinh năm 1989; nơi thường trú: Tổ B, khu phố P, phường Th, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện nay: Khu dân cư T, tổ C, khu phố V, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Ông Du Tian Y, sinh năm 1986, Quốc tịch: Trung Quốc; nơi thường trú: Thành phố T, tỉnh H, Trung Quốc; tạm trú: Công ty TNHH C, đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Liu W, sinh năm 1971, Quốc tịch: Trung Quốc; nơi thường trú: Thành phố H, tỉnh H, Trung Quốc; tạm trú: Công ty TNHH C, đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Du W1, sinh năm 1997, Quốc tịch: Trung Quốc; nơi thường trú: Thị trấn W, huyện P, tỉnh T, Trung Quốc; tạm trú: Công ty TNHH T, khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Nguyên đơn dân sự:

1. Công ty TNHH Th, địa chỉ: Lô R, đường N, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Liao Shao P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị L, sinh năm 1984, chức vụ: quản lý nhân sự công ty, địa chỉ: khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Công ty TNHH gỗ L, địa chỉ: đường B, khu phố V, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị Bình T4, chức vụ: Giám đốc; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Quang A, sinh năm 1972; thường trú: số nhà C, đường H, Phường D, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Ông Hà Xuân L, sinh năm 1989; thường trú: thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1995; thường trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

Người làm chứng: ông Nguyễn Duy K, ông Dương Văn M, ông Nguyễn Hồng Q, ông Tang Shun P1, ông Phạm Chi H, ông Nguyễn Văn M1, ông Nguyễn Văn N1; vắng mặt. Bà Nguyễn Thị T5, có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Văn T6, có mặt.

Người phiên dịch: Bà Phạm Thị Hồng N2, sinh năm 1986; chức vụ: Trưởng phòng nghiệp vụ 2 - Trung tâm dịch vụ đối ngoại tỉnh Bình Dương, Sở ngoại vụ tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 16/6/2023, tổ tuần tra Công an Đoàn khu công nghiệp Nam Tân Uyên tuần tra đến đoạn đường D2-N1 khu công nghiệp N thuộc phường U thì phát hiện Nguyễn Hữu T đang điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458, phía trước ba ga xe có để 01 túi nylon màu đen có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên Tổ tuần tra yêu cầu T dừng xe lại để kiểm tra hành

chính thì T bỏ chạy. Tổ tuần tra truy đuổi được khoảng 50 mét thì bắt giữ được T, qua kiểm tra phát hiện bên trong túi nylon màu đen có 01 sợi dây dù màu xanh được buộc thắt nhiều nút, 05 sợi dây ràng nhiều màu sắc kích thước khác nhau, 01 bình xịt hơi cay dạng cầm tay hiệu Nato, 03 áo mưa nylon (02 áo mưa chưa qua sử dụng, 01 áo mưa đã qua sử dụng), 01 bịch khẩu trang màu xanh. Công an Đoàn Khu công nghiệp Nam Tân Uyên đưa T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, T thừa nhận đang tạm trú tại phòng trọ C49 khu nhà trọ S, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T không có nghề nghiệp, do thiếu tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại các công ty, doanh nghiệp và nhà dân trên địa bàn thành phố Tân Uyên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của T và thu giữ các tài sản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh dương, dung lượng 512GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 4 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 Pro màu đen; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen; 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient F6L2 UAA0 Sun and Moon, 42mm, mặt kim loại màu vàng trắng, dây đeo da màu nâu.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Hữu T và vật chứng thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu T và xác định trong khoảng thời gian từ ngày 17/3/2023 đến ngày 12/6/2023, Nguyễn Hữu T đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 17/3/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 đến nhà của bà Dương Thị T2 tại khu dân cư T thuộc tổ C, khu phố V, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T leo lên mái tôn của nhà bên cạnh rồi trèo lên mái tôn tầng 3 nhà bà T2. T tháo tấm tôn bằng kim loại và tấm la phong thạch cao trên trần nhà rồi dùng sợi dây dù màu xanh mang theo sẵn buộc chặt một đầu vào thanh kim loại trên trần nhà, sau đó T bám theo sợi dây đu xuống khu vực phơi đồ và đột nhập vào bên trong nhà thông qua cửa phụ tầng 3 đang mở sẵn.

Sau khi vào được nhà của bà T2, T tìm kiếm tài sản tại nhiều khu vực trong nhà. Khi đi đến phòng ngủ, T mở ngăn bàn trang điểm lấy 02 chìa khóa rồi mở chiếc két sắt loại nhỏ và lấy 01 con heo đất màu trắng – vàng, 01 con heo đất màu trắng – xanh từ trong két sắt ra ngoài. T đập bể con heo đất lấy tổng số tiền 47.000.000 đồng, sau đó T bỏ số tiền này vào trong túi quần.

Sau khi trộm tài sản, T lấy sợi dây dù màu xanh khác mang theo sẵn từ trước buộc một đầu vào thành giường ngủ và bám theo sợi dây thoát ra ngoài

cửa sổ phòng ngủ để tẩu thoát. T đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền 47.000.000 đồng đã trộm được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị T2 yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 101.000.000 đồng.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ ngày 18/4/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 tiếp tục đến nhà của bà Dương Thị T2 tại khu dân cư T thuộc khu phố V, phường U, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bằng phương thức đột nhập vào nhà như ngày 17/3/2023, khi T vào nhà của bà T2 thì nhìn thấy vợ chồng bà T2 và con nhỏ đang ngủ trên giường nên T lén lút lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám trên giường cất dấu vào túi quần. Sau đó, T tiếp tục mở ngăn bàn trang điểm đối diện giường lấy 4.000.000 đồng và lấy 01 chìa khóa xe ô tô, 01 chìa khóa cổng nhà để ở trên tủ kê sát giường ngủ. Sau đó, T mở cửa chính (không khóa) và dùng chìa khóa cổng mở cổng chính đi ra ngoài đến vị trí xe ô tô loại bán tải, nhãn hiệu Mazda BT50, màu trắng mang biển số 61C-50.046 đang đỗ đối diện cổng chính nhà, T mở khóa xe ô tô lấy trộm 1.800.000 đồng ở vị trí trong ví tiền nằm ở trong hộc tủ phía dưới cần số và cất dấu vào túi quần rồi rời khỏi hiện trường. Khi về đến phòng trọ, do điện thoại dùng mật khẩu không mở được khóa nên T đã vứt 04 chiếc điện thoại nêu trên tại sọt rác trước cửa phòng trọ và sử dụng toàn bộ số tiền chiếm đoạt 5.800.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám đã qua sử dụng có giá trị 11.400.000 đồng (5.700.000 đồng/1 chiếc); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương đã qua sử dụng có giá trị 3.700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám đã qua sử dụng có giá trị 3.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị T2 yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng và số tiền 20.433.500 đồng (tiền 04 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc nhẫn bị chiếm đoạt)

3. Vụ thứ ba:

Khoảng 23 giờ ngày 02/5/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 đến Công ty TNHH Th tại đường N, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bảo vệ trực tại chốt gác cổng chính đang ngủ nên T cất dấu xe mô tô tại bãi đất trống giáp với hàng rào Công ty TNHH gỗ nội thất H. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, T đi bộ đến hàng rào cổng chính của Công ty TNHH Th và leo rào vào bên trong công ty. Khi vào được bên trong công ty, T đi đến văn phòng dưới tầng trệt mở cửa (do cửa không khóa) đột nhập vào bên trong thì nhìn thấy 01 chiếc két sắt bằng kim loại, nhãn hiệu Bauchect màu xám. Lúc này, T đi

xuống nhà xưởng phía sau lấy 01 chiếc xe đẩy hàng bằng kim loại đẩy vào văn phòng rồi khiêng kết sắt lên xe và đẩy ra cổng chính. Tại đây, T nhìn thấy bảo vệ vẫn đang ngủ nên T lấy chùm chìa khóa ở trong gác chốt mở cổng chính đẩy kết sắt đến bãi đất trống trong vườn tràm cuối đường N, khu công nghiệp N mở rộng. Do sợ bị người khác phát hiện nên T cất giấu kết sắt tại 01 bụi cỏ ven đường và nhặt một chiếc áo mưa màu xanh gần đó che đậy nhằm mục đích hôm sau sẽ mang theo công cụ, phương tiện quay lại vị trí này để cạy, phá để lấy tài sản bên trong kết sắt.

Sáng ngày 03/5/2023, Đoàn Công an Khu công nghiệp thành phố Tân Uyên đi tuần tra thì phát hiện chiếc kết sắt do T lấy trộm và cất dấu nên tiến hành niêm phong và bảo quản theo đúng quy định. Sau khi tiến hành mở kết sắt kiểm tra, xác định số tài sản bên trong kết sắt bao gồm số tiền mặt 39.300.000 đồng và 4.645 USD (01 USD – 23.293 đồng), 01 hình mộc dấu đỏ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 chiếc kết sắt bằng kim loại, nhãn hiệu Bauchect màu xám, kích thước 0,5m x 0,5m x 0,4m có giá trị 1.500.000 đồng; 01 chiếc xe đẩy hàng bằng sắt có chiều dài 70cm, chiều rộng 40cm đã qua sử dụng có giá trị 143.000 đồng; 01 mộc dấu màu đỏ đề tên “Công ty TNHH Th” có giá 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 149.538.985 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

4. Vụ thứ tư:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 22/5/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 đi đến Công ty TNHH C tại đường D, khu công nghiệp N, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. T nhìn thấy bảo vệ công ty đang ngủ tại chốt gác cổng chính nên T cất dấu xe mô tô tại bãi đất trống giáp với hàng rào của Công ty TNHH gỗ nội thất H, sau đó T đi bộ đến hàng rào Công ty TNHH C leo vào bên trong công ty. Khi vào được bên trong Công ty TNHH C, T đi đến phòng ngủ tại tầng 2 và trèo qua cửa sổ để leo lên tầng 3. Tại đây, T nhìn thấy ông Du Tian Y đang ngủ, T lén lút mở cửa tủ quần áo kê sát giường ngủ bên trong có chiếc ba lô, T mở chiếc ba lô và lấy số tiền 3.500.000 đồng để trong lấy ví tiền cất dấu vào túi quần. Sau đó, T tiếp tục leo qua cửa sổ phòng ngủ đầu tiên đến khu vực cửa sổ phòng ngủ thứ hai, T mở cửa vào bên trong thì thấy ông Liu W đang ngủ trên giường. Lúc này, T đã lén lút lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 4 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 Pro màu đen đã qua sử dụng; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu IWC Schaffhausen mặt kim loại, dây da màu đen và lấy số tiền 8.500.000 đồng trong ví tiền để trên bàn sát giường ngủ cất dấu trong túi quần của bị cáo rồi tẩu thoát theo hướng đột nhập ban đầu. T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 12.000.000 đồng đã chiếm đoạt và cất dấu 02 điện thoại di động, 01 đồng hồ đeo tay có đặc điểm nêu trên tại phòng trọ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu IWC Schaffhausen mặt kim loại, dây da màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 4 màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 2.367.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 Pro màu đen đã qua sử dụng có giá trị 6.167.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 21.634.000 đồng.

Ngày 06/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 102/QĐ-CSHS trả 01 đồng hồ, 02 điện thoại nêu trên cho ông Liu W.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Liu W yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Ông Du Tian Y yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 3.500.000 đồng và điện thoại Oppo Reno 8T 5G.

5. Vụ thứ năm:

Khoảng 01 giờ ngày 06/6/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 đi đến Công ty TNHH T thuộc khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi leo hàng rào đột nhập vào bên trong công ty. Sau khi vào được bên trong công ty, T leo lên bàn làm việc tại văn phòng rồi trèo lên trần văn phòng, sau đó tháo tấm la phong thạch cao và bò qua khu vực phòng ngủ bên cạnh. T dỡ tấm la phong thạch cao ra, dùng sợi dây dù màu xanh mang theo sẵn từ trước buộc một đầu vào thanh kim loại trên trần và bám vào sợi dây đu xuống nền phòng ngủ. Lúc này, T nhìn thấy ông Du W1 đang ngủ trên giường, T lấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen để trên bàn sát giường ngủ và cất dấu vào túi áo khoác. Sau đó, T tiếp tục kéo ngăn bàn ra lấy một sập tiền Đôla Hồng Kông gồm 03 tờ mệnh giá 20, 02 tờ mệnh giá 10, 01 tờ mệnh giá 100 và cất dấu vào túi áo khoác (01 Đôla Hồng Kông tương ứng với số tiền 2.923 đồng). Sau khi chiếm đoạt tài sản, T mở cửa phòng ngủ đi ra ngoài tàu thoát theo hướng đã đột nhập ban đầu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 169/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 17.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 17.526.140 đồng.

Ngày 06/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 103/QĐ-CSHS trả 01 đồng hồ, 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100 nêu trên cho ông Du W1.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Du W1 yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 14.920.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max.

6. Vụ thứ sáu:

Khoảng 01 giờ ngày 12/6/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 55P5-6458 đi đến Công ty TNHH gỗ L thuộc khu phố V, phường U, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, T nhìn thấy bảo vệ của công ty đang ngủ tại chốt gác cổng chính và cổng chính không khóa. T cất giấu xe mô tô tại bãi đất trống đối diện. Sau đó, T đi qua cổng chính và cửa phụ nhà xưởng đột nhập vào bên trong công ty tìm kiếm tài sản. T dùng 01 cây xà beng loại nhỏ, dài khoảng 0,5m cạy cửa văn phòng và đột nhập vào bên trong, sau đó T đẩy chiếc kết sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm, rộng 40cm, cao 80cm ra khu vực phía sau nhà xưởng. Sau đó, T quay ra ngoài đẩy xe mô tô biển số 55P5-6458 vào trong công ty rồi điều khiển xe nâng của công ty (có sẵn chìa khóa trên xe nâng) nâng kết sắt lên xe mô tô và đẩy ra ngoài thông qua cổng chính. Sau khi đưa được kết sắt ra khỏi Công ty TNHH gỗ L, T điều khiển xe mô tô chở kết sắt đến bãi đất trống gần Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên cất giấu tại đây rồi dùng bìa carton che lại. T về phòng trọ lấy thêm 01 chiếc xà beng dài khoảng 01 mét và quay lại vị trí cất giấu kết sắt để phá kết sắt rồi chiếm đoạt được số tiền bên trong là 22.000.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô về phòng trọ, trên đường về T đã vứt bỏ 01 cây xà beng ven đường (không xác định được vị trí). T đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền 22.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 kết sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm, rộng 40cm, cao 80cm đã qua sử dụng có giá trị 3.533.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 25.533.000 đồng.

Ngày 25/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 95/QĐ-CSHS trả lại kết sắt nêu trên cho Công ty TNHH gỗ L.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH gỗ L yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 110.861.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 55P5-6458, nhãn hiệu Suzuki Hayate, màu đỏ - đen: theo kết quả điều tra xác định xe do ông Lê Quang A đứng tên đăng ký sở hữu. Ông A khai xe mua vào năm 2009 đến năm 2010 đã bán cho ông T7 (không rõ lý lịch). Ông Hà Xuân L khai: xe mô tô trên do ông mua của một người nam thanh niên (không rõ lý lịch) vào tháng 11/2022, đến tháng 03/2023 ông L đã bán cho bị cáo T. Tất cả những lần mua bán trên đều không làm thủ tục sang tên theo quy định.

Cáo trạng số 76/CT-VKSTU ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức hình phạt tù 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho:

- + Bà Dương Thị T2 số tiền 71.500.000 đồng;
- + Ông Liu W số tiền 8.500.000 đồng;
- + Ông Du Tian Y số tiền 3.500.000 đồng ;
- + Ông Du W1 số tiền 14.920.000 đồng;
- + Công ty TNHH gỗ L số tiền 22.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh dương, dung lượng 512GB; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient F6L2 UAA0 Sun and Moon, 42mm, mặt kim loại màu vàng trắng, dây đeo da màu nâu; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Raymond Weid Men's Tango Gold and Steel, 42mm, mặt kim loại màu vàng trắng, dây đeo kim loại màu vàng trắng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 55P5-6458, nhãn hiệu Suzuki Hayate, màu đỏ - đen;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây dù màu xanh lá buộc nhiều nút thắt, 02 sợi dây ràng màu xanh dương, 01 sợi dây ràng màu xanh, 01 áo mưa nylon loại mỏng màu hồng, 02 áo mưa nylon loại mỏng màu tím, 01 bình xịt hơi cay màu xanh dạng cầm tay nhãn hiệu Nato, 01 bịch khẩu trang y tế gồm 05 cái màu xanh dương, 01 nón lưỡi trai màu đen – xám, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 áo khoác thun dài tay màu đen.

+ Tiếp tục tạm giữ 3.000.000 đồng (do bà Nguyễn Thị Hồng N là em gái của bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả) theo ủy nhiệm chi ngày 26/02/2024 để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị hại và nguyên đơn dân sự trình bày:

- Bà Dương Thị T2 trình bày: Số tiền bà T2 đã bỏ vào trong 02 con heo đất là 101.000.000 đồng. Sáng ngày 18/4/2023, bà T2 bị mất 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám mua vào tháng 12/2020 với giá mỗi cái là khoảng 19.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương mua tháng 3/2021 với giá 15.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám mua tháng 3/2021 với giá 15.000.000 đồng và 01 nhẫn cưới bằng vàng 18K trọng lượng 05 phân mua vào tháng

8/2018 với giá 700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.500.000 đồng. Do đó, bà T2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 111.000.000 đồng, 04 điện thoại di động và 01 chiếc nhẫn 18K có trọng lượng 05 phân.

- Công ty TNHH Th trình bày: Công ty TNHH Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Do đó, không có yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

- Ông Liu W trình bày: Ngày 22/5/2023 ông Liu W bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 (mua vào tháng 7/2021 với số tiền 12.000.000 đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 10 (mua vào tháng 12/2022 với số tiền 12.000.000 đồng), 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu IWC Schaffhausen mặt kim loại, dây da màu đen và số tiền 12.000.000 đồng. Ông Liu W đã được nhận lại 01 đồng hồ và 02 điện thoại; do đó ông Liu W yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

- Ông Du Tian Y trình bày: Ngày 22/5/2023, ông Du Tian Y bị mất số tiền 3.500.000 đồng, 01 điện thoại Oppo Reno8 T 5G (mua vào tháng 6/2021 với giá 12.000.000 đồng). Ông Du Tian Y yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại Oppo Reno8 T 5G.

- Ông Du W1 trình bày: Ngày 06/6/2023, ông Du W1 bị mất các tài sản sau: 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen; 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100 và số tiền 14.920.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu xanh dương dung lượng 256GB. Ông Du W1 đã được nhận lại 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines, 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100. Tại phiên tòa, ông Du W1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường số tiền 14.920.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max.

- Công ty TNHH gỗ L trình bày: Ngày 12/6/2023, Công ty TNHH gỗ L bị mất những tài: 01 kết sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm, rộng 40cm, cao 80cm (do công ty mua vào tháng 9/2022 với giá 3.800.000 đồng), bên trong kết sắt có số tiền 110.861.000 đồng. Tại phiên tòa, Công ty TNHH gỗ L yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường số tiền 110.861.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có mâu thuẫn với lời khai về hành vi phạm tội của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại ông Du W1, nguyên đơn dân sự (bà Hà Thị Bình T4) đồng ý xét xử vắng mặt bị hại (ông Du Tian Y, ông Liu W), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản xác định vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản đối chất, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Ngày 17/3/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 47.000.000 đồng của bà Dương Thị T2.

- Ngày 18/4/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Dương Thị T2 gồm: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám trên giường cất giấu vào túi quần; số tiền 5.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.500.000 đồng.

- Ngày 02/5/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH Th gồm: 01 chiếc két sắt bằng kim loại, nhãn hiệu Bauchect màu xám, kích thước 0,5m x 0,5m x 0,4m có giá trị 1.500.000 đồng; 01 chiếc xe đẩy hàng bằng sắt có chiều dài 70cm x chiều rộng 40cm đã qua sử dụng có giá trị 143.000 đồng; 01 mộc dấu màu đỏ tên “Công ty TNHH Th” có giá 400.000 đồng; số tiền 39.300.000 đồng và 4.645 USD. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 149.538.985 đồng.

- Ngày 22/5/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Du Tian Y số tiền 3.500.000 đồng. Đồng thời, chiếm đoạt của ông Liu W các tài sản: 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu IWC Schaffhausen mặt kim loại, dây da màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 4 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 Pro màu đen đã qua sử dụng; số tiền 8.500.000 đồng; tổng giá trị tài sản trị giá 21.634.000 đồng.

- Ngày 06/6/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Du W1 các tài sản: 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen; 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 17.526.140 đồng.

- Ngày 12/6/2023, Nguyễn Hữu T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt của Công ty TNHH gỗ L các tài sản: 01 chiếc kết sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm x rộng 40cm x cao 80cm đã qua sử dụng và số tiền 22.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 25.533.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương; gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và thái độ coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người không có nghề nghiệp; trong thời gian từ ngày 17/3/2023 cho đến khi bị bắt ngày 17/6/2023, bị cáo liên tiếp thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản và lấy tiền, hiện vật do trộm cắp mà có làm nguồn sống chính, để trả nợ, tiêu xài cá nhân và chơi game. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo “có tính chất chuyên nghiệp” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bà Nguyễn Thị Hồng N (là em gái của bị cáo) đã nộp số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bà Dương Thị T2 cho rằng số tiền có trong 02 con heo đất là 101.000.000 đồng và ngày 18/4/2023 ngoài 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám, số tiền 5.800.000 đồng thì bị cáo còn chiếm đoạt của bà T2 01 nhẫn cưới bằng vàng 18K trọng lượng 05 phân. Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo thể hiện, bị cáo chiếm đoạt của bà T2 số tiền 52.800.000 đồng, 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P40 Pro màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T Pro màu xanh dương, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 10T Pro màu xám. Bà T2 không cung cấp được chứng cứ chứng minh số tiền trong 02 con heo đất là 101.000.000 và các hóa đơn chứng từ của 01 nhẫn cưới bằng vàng 18K trọng lượng 05 phân. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Dương Thị T2 số tiền 71.500.000 đồng.

[8.2] Công ty TNHH Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8.3] Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo thể hiện, bị cáo T chiếm đoạt của ông Liu W 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu IWC Schaffhausen mặt kim loại, dây da màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 4 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 8 Pro màu đen đã qua sử dụng và 8.500.000 đồng. Ông Liu W cho rằng số tiền bị mất là 12.000.000 đồng nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị mất số tiền trên. Do đó, buộc bị cáo T phải bồi thường cho ông Liu W số tiền 8.500.000 đồng.

[8.4] Ông Du Tian Y yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 3.500.000 đồng và điện thoại Oppo Reno 8 T 5G. Ông Du Tian Y nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng từ thể hiện tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại Oppo Reno 8 T 5G nên không có căn cứ buộc bị cáo bồi thường điện thoại Oppo Reno 8 T 5G. Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo xác định bị cáo T đã chiếm đoạt của ông Du Tian Y số tiền 3.500.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Du Tian Y số tiền này.

[8.5] Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo T chiếm đoạt của ông Du W1: 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Longgines màu xanh đen, mặt kim loại màu xanh trắng, dây đeo da màu đen; 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100 và số tiền 14.920.000 đồng. Ngoài các tài sản trên, ông Du W1 cho rằng bị cáo T còn chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max nhưng ông Du W1 không cung cấp được các hóa đơn, chứng cứ thể hiện tài sản bị chiếm đoạt có 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max nên ông Du W1 yêu cầu bị cáo bồi thường 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max là không có căn cứ chấp nhận.

Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho ông Du W1 số tiền 14.920.000 đồng.

[8.6] Công ty TNHH gỗ L yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường 110.861.000 đồng là số tiền bên trong két sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm, rộng 40cm, cao 80cm. Ngoài lời trình bày, Công ty TNHH gỗ L không cung cấp được các chứng từ của số tiền 110.861.000 đồng. Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo đã chiếm đoạt của Công ty TNHH gỗ L: 01 két sắt màu xám, nhãn hiệu Hòa Phát, kích thước dài 50cm, rộng 40cm, cao 80cm đã qua sử dụng có giá trị 3.533.000 đồng, công ty đã nhận lại két sắt nên chỉ có căn cứ buộc bị cáo T phải bồi thường cho Công ty TNHH gỗ L số tiền 22.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 06/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 102/QĐ-CSHS trả 01 đồng hồ, 02 điện thoại nêu trên cho ông Liu W; ngày 06/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 103/QĐ-CSHS trả 01 đồng hồ, 03 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 20, 02 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 10, 01 tờ tiền Đôla Hồng Kông mệnh giá 100 nêu trên cho ông Du W1; ngày 25/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 95/QĐ-CSHS trả lại két sắt nêu trên cho Công ty TNHH gỗ L là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển số 55P5-6458, nhãn hiệu Suzuki Hayate, màu đỏ - đen là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 sợi dây dù màu xanh lá buộc nhiều nút thắt, 02 sợi dây ràng màu xanh dương, 01 sợi dây ràng màu xanh, 01 áo mưa nylon loại mỏng màu hồng, 02 áo mưa nylon loại mỏng màu tím, 01 bình xịt hơi cay màu xanh dạng cầm tay nhãn hiệu Nato, 01 bịch khẩu trang y tế gồm 05 cái màu xanh dương, 01 nón lưỡi trai màu đen – xám, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 áo khoác thun dài tay màu đen đã thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng (do bà Nguyễn Thị Hồng N là em gái của bị cáo nộp khắc phục hậu quả) theo ủy nhiệm chi ngày 26/02/2024 cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 17/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, tuyên:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho bà Dương Thị T2 số tiền 71.500.000 đồng (*Bảy mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho ông Liu W số tiền 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho ông Du Tian Y số tiền 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho ông Du W1 số tiền 14.920.000 đồng (*Mười bốn triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho Công ty TNHH gỗ L số tiền 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 55P5-6458, nhãn hiệu Suzuki Hayate, màu đỏ - đen.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh dương, dung lượng 512GB; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient F6L2 UAA0 Sun and Moon, 42mm, mặt kim loại màu vàng trắng, dây đeo da màu nâu; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Raymond Weid Men's Tango Gold and Steel, 42mm, mặt kim loại màu vàng trắng, dây đeo kim loại màu vàng trắng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây dù màu xanh lá buộc nhiều nút thắt, 02 sợi dây ràng màu xanh dương, 01 sợi dây ràng màu xanh, 01 áo mưa nylon loại mỏng màu hồng, 02 áo mưa nylon loại mỏng màu tím, 01 bình xịt hơi cay màu xanh dạng cầm tay nhãn hiệu Nato, 01 bịch khẩu trang y tế gồm 05 cái màu xanh dương, 01 nón trai màu đen – xám, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 áo khoác thun dài tay màu đen.

- Tiếp tục tạm giữ 3.000.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 26/02/2024 để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng ngày 27/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 6.121.000 đồng (*Sáu triệu một trăm hai mươi một nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
 - VKSND tỉnh Bình Dương (01);
 - PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
 - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
 - VKSND thành phố Tân Uyên (01);
 - Công an thành phố Tân Uyên (01);
 - Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01)
- (để thi hành);
- Bị cáo (02)
 - Người tham gia tố tụng (03);
 - Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp